

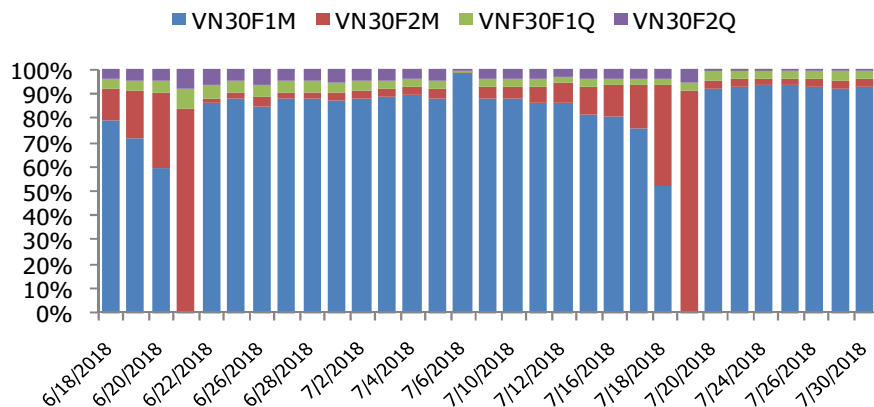
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1808	16/08/2018	20	937.5	3.18
VN30F1809	20/09/2018	52	936.1	9.40
VN30F1812	20/12/2018	143	937.2	22.13
VN30F1903	21/03/2019	234	940	33.37

TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Chuỗi tăng liên tiếp của thị trường đã sang phiên thứ 3, đà tăng hôm nay có sự đồng thuận cả về chỉ số và độ rộng thị trường. Trong khi chỉ số tăng thuyết phục nhờ dòng tiền tăng vào mạnh thì độ rộng hôm nay có sự có mặt của cả nhóm bluechips và nhóm cổ phiếu đầu cơ vừa và nhỏ. Theo đó độ rộng hôm nay khá tích cực, thị trường chung ghi nhận 172 mã tăng/114 mã giảm, ở rổ VN30 bình quân cứ 6 mã tăng mới có 1 mã giảm giá. Trong khi 10 mã cổ phiếu vốn hóa lớn tăng đóng góp tới 7,13 điểm cho thị trường ngoài nhóm các cổ phiếu ngân hàng như: BID, CTG, VCB, TCB còn có các cổ phiếu trụ: VHM, GAS, VJC...Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 14,21 điểm (+1,52%) lên 949,73 điểm; Hnx-Index tăng 1,05 điểm lên 106,76 điểm. Tổng giá trị khớp lệnh ở trên cả 3 sàn đạt mức 4.000 tỷ đồng, tương đương với khối lượng trung bình 3 tuần vừa qua. Khối ngoại sau 2 phiên mua ròng liên tiếp hôm nay đã quay lại bán ròng, tuy nhiên mức bán ròng không đáng kể với 42 tỷ đồng, VIC vẫn là cổ phiếu gây chú ý trong danh sách bán ròng.
- Với xu hướng tăng trưởng của thị trường cơ sở, thị trường phái sinh đã kết phiên giao dịch đầu tuần mới với sắc xanh lan tỏa. Khả năng dẫn dắt của nhóm Large Cap được kỳ vọng sẽ tiếp tục hỗ trợ cho các vị thế mua trên thị trường. Tuy vậy, nhà đầu tư cần lưu ý đến khả năng đảo chiều xu hướng của VN30-Index tại ngưỡng kháng cự mạnh 946-950 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index duy trì đà tăng điểm, dòng tiền nhập cuộc trở lại khi khối lượng gia tăng vượt bình quân 20 phiên. Đường giá nằm trên các nhóm MA ngắn hạn quan trọng nên xu hướng tăng trên khung thời gian lớn được duy trì. Ngưỡng hỗ trợ tốt trong những phiên tới S1:934 điểm, S2:928 điểm và S3:925 điểm, trong khi các ngưỡng kháng cự R1:943 điểm, R2:946 điểm và R3:950 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Các vị thế Long ưu tiên nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 943-946 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 934 điểm. Vị thế Short mở ra khi VN30 kiểm nghiệm không thành công ngưỡng kháng cự mạnh 950 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 930-935 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 955 điểm.

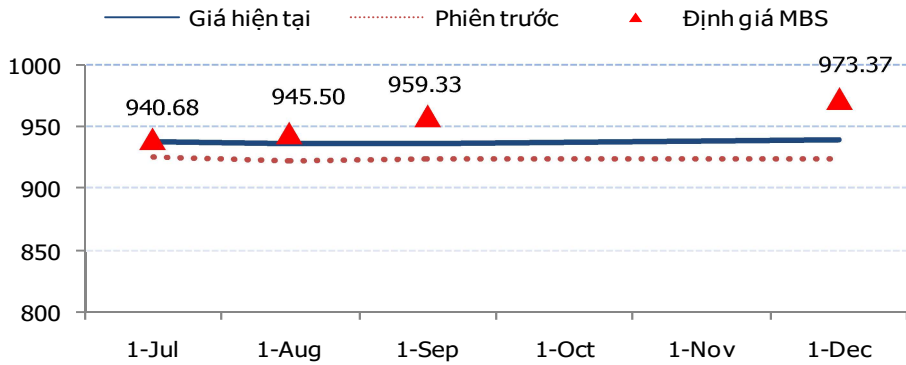
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời trong vùng kỳ vọng 950-960 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 928 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

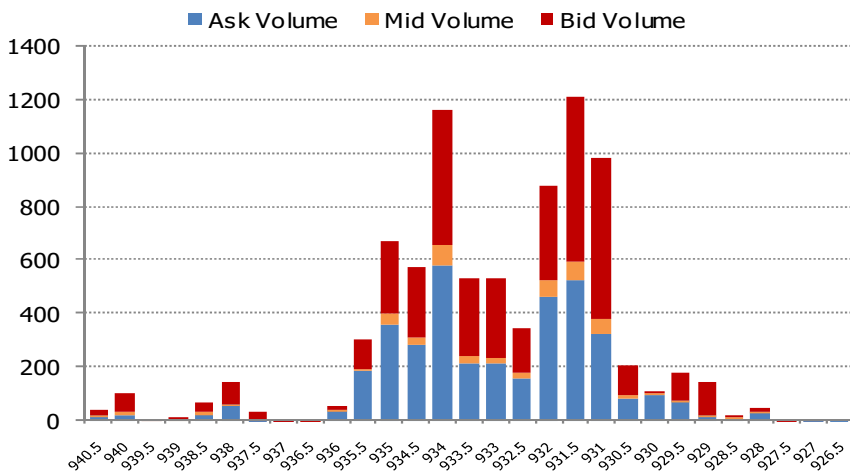
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1808	937.5	1.35	77,330	- 20.74	15957	8.02
VN30F1809	936.1	1.38	361	- 25.10	540	5.88
VN30F1812	937.2	1.41	85	77.08	616	0.33
VN30F1903	940	1.62	50	57.26	124	-1.59
Tổng			77,826	- 20.76	17,237	7.58

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1808



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Tiếp nối đà tăng từ cuối phiên giao dịch thứ Sáu tuần trước, thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tuần trong sắc xanh. Tuy nhiên, tâm lý thận trọng vẫn bao phủ thị trường khi phần lớn thời gian trong phiên, hợp đồng kỳ hạn tháng 8 luôn được giao dịch trong xu thế giằng co, với mức giá thấp hơn chỉ số cơ sở. Chỉ đến những phút cuối phiên giao dịch khớp lệnh liên tục (sau 14h20) lực cầu dâng cao giúp cả 4 HĐTL đóng cửa tăng từ 12,5 đến 15 điểm, thu hẹp mức chênh lệch với chỉ số cơ sở. Cụ thể, hợp đồng VN30F1808 tăng 1,35% lên 937,5 điểm, hiện đang thấp hơn 2,1 điểm so với VN30. Hợp đồng VN30F1809 đạt 936,1 điểm, tăng 1,38%, basis ở mức 3,5 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn xa hơn VN30F1812 và VN30F1903 lần lượt tăng 1,41% và 1,62% lên mức 937,2 và 940 điểm. Theo đó basis của hai hợp đồng này mạnh lên, lần lượt đạt 2,4 điểm và -0,4 điểm.
- Tổng thanh khoản trên thị trường HĐTL ngày hôm nay giảm mạnh so với phiên trước khi chỉ có 77.826 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên (-21,1%). Trong đó, KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 8 giảm 20,7% đạt 77.330 hợp đồng. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 9 giảm 25,1% xuống 361 hợp đồng. KLGD hợp đồng kỳ hạn tháng 12 và tháng 3 năm sau lần lượt đạt 85 hợp đồng (+77,1%) và 50 hợp đồng (-57,3%).
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1808 là 940,68 điểm (cao hơn 3,18 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1809 là 945,50 điểm (+9,40 điểm), VN30F1812 là 959,33 điểm (+22,13 điểm) và VN30F1903 là 973,37 điểm (+33,37 điểm).

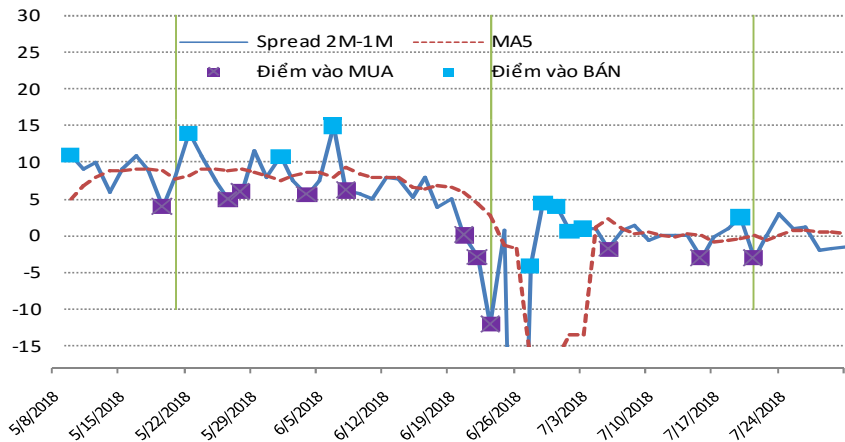
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



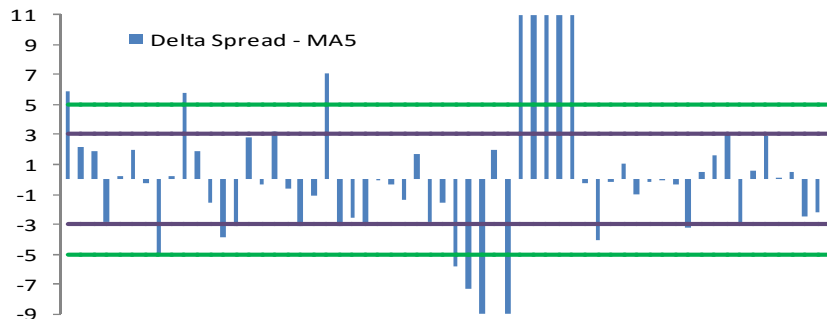
DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F1809 - VN30F1808	-1.4	-1.6	0.2	0.3	-1.7
VN30F1812 - VN30F1808	-0.3	-1	0.7	1.04	-1.34
VN30F1812 - VN30F1809	1.1	0.6	0.5	0.74	0.36
VN30F1903 - VN30F1808	2.5	-0.5	3	2.54	-0.04
VN30F1903 - VN30F1809	3.9	1.1	2.8	2.24	1.66
VN30F1903 - VN30F1812	2.8	0.5	2.3	1.5	1.3

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



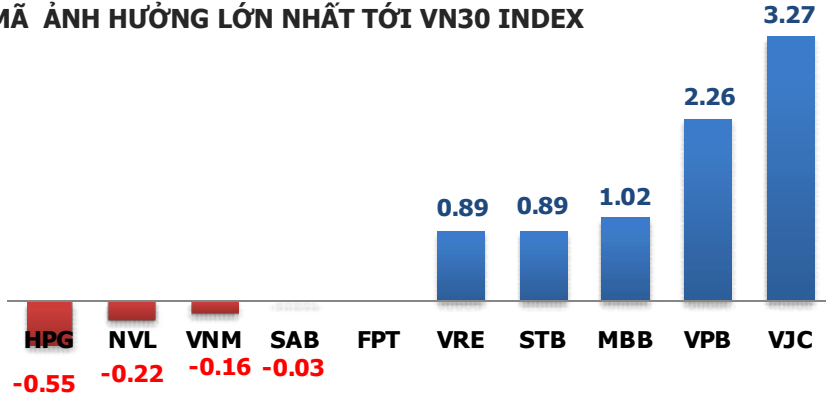
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Tương tự như phiên giao dịch trước, chênh lệch giá các hợp đồng kỳ hạn gần tiếp tục thu hẹp lại và duy trì ở mức âm. Đóng cửa phiên giao dịch, spread hai hợp đồng VN30F1809 và VN30F1808 tăng nhẹ lên -1,4 điểm, trong khi đó, spread hai hợp đồng (VN30F1812-VN30F1809) và spread (VN30F1903 – VN30F1812) lần lượt đạt mức 1,1 điểm và 2,8 điểm.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

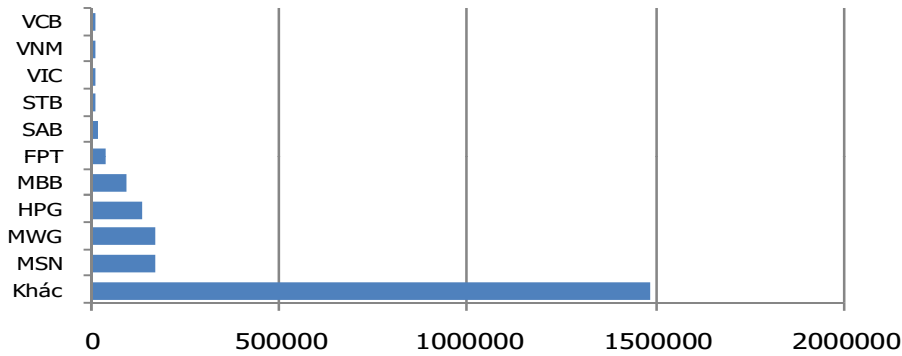
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



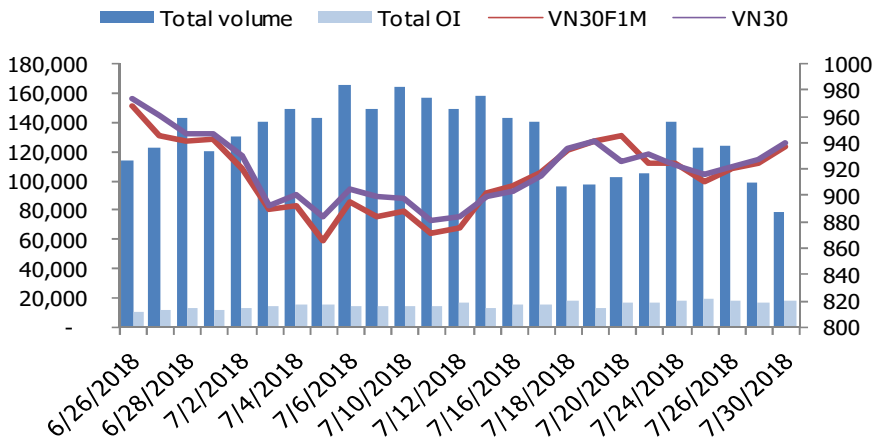
MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HẾT L



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch đầu tuần với những diễn biến tương đối tích cực. Nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn tiếp tục tăng giá và giúp kéo các chỉ số chính lên trên mốc tham chiếu. Nhóm ngân hàng đang giao dịch khởi sắc nhờ vào kết quả kinh doanh tích cực được công bố đợt vừa qua. Bên cạnh đó, các mã vốn hóa lớn như VRE, VJC, PLX, GAS, BVH...cũng đồng loạt tăng và hỗ trợ củng cố sắc xanh của thị trường chung. Càng về cuối phiên dòng tiền bên mua càng thể hiện sự chủ động khi đẩy nhiều cổ phiếu vốn hóa lớn tăng mạnh giúp chỉ số đóng cửa ở mức cao nhất ngày. BID, GAS, VJC là những mã cổ phiếu đóng cửa với giá cao nhất trong ngày và hỗ trợ nhiều cho mức tăng của chỉ số.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 12,41 điểm (+1,34%) lên 939,60 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 49,71 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.805 tỷ đồng.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng 41,70 tỷ đồng trên HSX. Trong đó, họ bán ròng các mã như VIC (-62,78 tỷ), VNM (-12,48 tỷ), MSN (-8,09 tỷ), GTN (-7,99 tỷ), VJC (-6,91 tỷ)...Ở chiều ngược lại, họ mua ròng các mã như SSI (+12,81 tỷ), BID (+10,95 tỷ), KDC (+10,73 tỷ), HCM (+7,65 tỷ),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	949.73	1.52	16.88	- 3.51
Dow Jones	25,306.83	- 0.57	18.36	2.96
S&P 500	2,802.60	- 0.58	20.79	5.43
Nikkei 225	22,544.84	- 0.74	16.92	- 0.97
Shanghai	2,869.05	- 0.16	13.96	- 13.25
DAX	12,798.20	- 0.48	14.30	- 0.72
Vàng	1,230.80	- 0.06	-	- 6.18
Dầu WTI	70.10	- 0.04	-	14.96

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Sáu – 27/07/2018			
[US] Tăng trưởng GDP Q.2 (Advance)	2%	4.2%	4.1%
Thứ Ba – 31/07/2018			
[JPY] Hợp chính sách tiền tệ			
Thứ Tư – 01/08/2018			
[US] Chỉ số Tin cậy tiêu dùng T.7			
[EU] Tăng trưởng GDP Q.2 (Prelim)			
[EU] CPI T.7 (sơ bộ)			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Áp lực bán tháo đối với các cổ phiếu công nghệ lớn dẫn đầu sự sụt giảm mạnh của thị trường chứng khoán Mỹ trong phiên giao dịch đầu tuần khi chỉ số DowJones và S&P500 lần lượt giảm 0,57% và 0,58% trong khi chỉ số Nasdaq Composite giảm tới 1,39%, ghi nhận chuỗi 3 ngày giảm điểm mạnh nhất kể từ tháng 3 năm nay. Nhóm cổ phiếu FANG của những công ty công nghệ siêu vốn hoá đã giảm gần 3% trong phiên giao dịch hôm qua và giảm hơn 9% kể từ ngày Facebook công bố kết quả thu nhập đáng thất vọng vào tuần trước. Đồng euro mạnh lên trong khi đô la Mỹ giảm giá. Trong khi đó, cổ phiếu các thị trường mới nổi có phiên giảm điểm đầu tiên sau chuỗi bốn ngày tăng giá. Lira của Thổ Nhĩ Kỳ mất giá sau khi tổng thống của nước này tỏ ra ít quan tâm đến các biện pháp trừng phạt tiềm năng của Mỹ.
- Tuần giao dịch này, nhà đầu tư tập trung sự chú ý tới các quyết định chính sách ngân hàng trung ương, đặc biệt là việc BOJ sẽ điều chỉnh chính sách của mình và tìm kiếm bất kỳ dấu hiệu nào cho thấy Cục Dự trữ Liên bang sẽ tạm dừng tăng lãi suất thêm hai lần nữa trước cuối năm nay. Trong khi đó, Ngân hàng Anh được kỳ vọng sẽ tăng chi phí cho vay.
- Giá dầu giao sau của Mỹ lần đầu tiên tăng lên hơn 70 USD/thùng trong hơn một tuần qua khi vẫn còn những lo ngại về sự gián đoạn nguồn cung. Hiện tại, dầu WTI đang được giao dịch quanh mức 70,1 USD/thùng, giá vàng giảm nhẹ xuống mức 1230,8 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Cổ phiếu BID tiếp tục có phiên tăng giá mạnh và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Kết thúc phiên giao dịch, BID tăng 1.500 đồng lên 26.300 đồng/cp. Những cây nến xanh thân dài liên tục xuất hiện chứng tỏ sự tăng trưởng của BID đang rất mạnh, đường giá nằm trên các nhóm MA ngắn hạn quan trọng nên xu hướng tăng trên khung thời gian lớn được duy trì. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 23.000-24.000 (đường MA20 ngày). Kháng cự mạnh vùng 27.000-29.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.43	57,600	3.60	3.95%	13.24	0.14	10.45	1.86
CII	Construction & Materials	0.85	25,200	0.80	2.02%	7.84	0.06	20.86	1.26
CTD	Construction & Materials	1.18	149,600	1.77	1.28%	9.69	0.19	7.39	1.53
CTG	Banks	1.63	23,850	1.92	1.92%	71.24	0.29	11.34	1.35
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.84	100,000	1.21	1.01%	19.22	0.02	23.02	4.69
DPM	Chemicals	0.52	18,100	1.69	1.97%	8.50	0.08	12.69	0.88
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.90	43,300	0.00	0.69%	51.86	0.00	8.72	2.21
GAS	Oil & Gas Producers	1.53	86,900	2.48	3.45%	42.39	0.35	16.88	3.78
GMD	Industrial Transportation	0.76	26,150	6.95	6.95%	29.02	0.46	4.51	1.32
HPG	General Industrials	8.66	37,050	-0.67	2.44%	226.00	-0.55	9.32	2.29
HSG	Industrial Metals & Mining	0.54	11,750	6.82	6.82%	71.87	0.32	4.99	0.82
KDC	Food Producers	0.78	34,600	1.76	2.65%	1.52	0.13	23.07	1.12
MBB	Banks	5.12	23,500	2.17	1.51%	96.21	1.02	12.16	1.72
MSN	Financial Services	6.29	81,400	0.12	2.25%	41.74	0.07	23.61	5.74
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.47	116,000	1.93	1.84%	68.70	0.80	14.75	5.16
NVL	Real Estate Investment & Services	3.53	60,600	-0.66	2.86%	21.64	-0.22	23.92	3.94
PLX	Oil & Gas Producers	1.23	58,000	2.29	1.58%	38.48	0.26	19.86	3.15
PNJ	General Retailers	2.02	96,900	3.64	2.98%	42.00	0.67	19.89	4.91
REE	Industrial Engineering	1.08	34,500	1.47	4.86%	57.06	0.15	7.49	1.35
ROS	Construction & Materials	1.11	42,500	0.00	2.64%	17.46	0.00	30.79	4.23
SAB	Beverages	3.65	206,800	-0.10	0.98%	8.62	-0.03	28.61	9.15
SBT	Food Producers	0.84	16,800	2.75	1.82%	54.81	0.21	16.01	1.30
SSI	Financial Services	1.57	28,600	2.51	2.51%	112.81	0.36	10.99	1.60
STB	Banks	3.62	11,500	2.68	2.67%	59.32	0.89	15.17	0.88
VCB	Banks	3.78	57,300	1.42	1.59%	73.55	0.50	18.25	3.52
VIC	Real Estate Investment & Services	9.76	106,400	0.00	1.23%	123.11	0.00	70.47	9.59
VJC	Travel & Leisure	7.18	144,500	5.09	5.01%	226.80	3.27	15.27	7.39
VNM	Food Producers	9.58	168,500	-0.18	1.25%	76.42	-0.16	27.03	9.47
VPB	Banks	7.28	27,300	3.41	3.16%	102.61	2.26	10.25	2.36
VRE	General Retailers	6.25	39,800	1.53	1.52%	31.48	0.89	50.32	2.90

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**
 Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn